TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11 - HÀ N**	**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Đc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 137/2025/HS-ST
Ngày: 19-11-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - HÀ N

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trí Tuyển.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Văn Hùng và bà Đỗ Thị Kim Vân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Long Cường - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11 - Hà N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Hà N tham gia phiên tòa: Ông Tô Xuân Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 - Hà N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 124/2025/TLST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 124/2025/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ và tên**: Nguyễn Quang H**, sinh năm 2005; Giới tính: Nam; Nơi thường trú và nơi ở: Tổ 2, phường Đoàn K, tỉnh Lai C; Nghề nghiệp: Lao Đng tự do; Trình Đ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông Nguyễn Văn T con bà Nguyễn Thị P; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/9/2025 đến nay (Có mặt).

- *Bị hại*: Anh Lê Xuân H, sinh năm 1993; Trú tại: Số 152 đường Triều Khúc, phường Thanh L, thành phố Hà N (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1989; Trú tại: Số 5, ngõ 322 đường Mỹ Đ, tổ dân phố Nhân M, phường Từ L, thành phố Hà N (vắng mặt).

N DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, N dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 18/6/2025, Nguyễn Quang H đến cửa hàng sửa chữa điện thoại Trường LCD ở số 152 đường Triều K, phường Thanh L, thành phố Hà N của anh

Lê Xuân H xin vào làm thợ sửa chữa điện thoại và được anh H đồng ý. Đến khoảng 09 giờ ngày 19/6/2025, H đi đến cửa hàng của anh Hoà để làm việc theo thoả thuận trước đó. Tại đây, anh Hoà có đưa cho H sửa chữa một số chiếc điện thoại và H đã sửa được, trả lại cho khách. Đến 15 giờ cùng ngày anh Hoà đưa cho H một chiếc điện thoại Iphone 13 Promax màu xanh 128gb và bảo H kiểm tra và sửa màn hình của chiếc điện thoại này. H tháo điện thoại kiểm tra thì thấy màn hình bị xanh cần sửa chữa cấu hình còn các bộ phận khác của chiếc điện thoại này vẫn hoạt Đng bình thường. Sau khi sửa xong chiếc điện thoại nêu trên, H thấy anh Hoà đi tập thể dục nên H đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại Iphone 13 Promax màu xanh 128 gb mà anh Hoà đưa cho H rồi sẽ bỏ trốn không liên lạc với anh Hoà nữa. H cầm chiếc điện thoại Iphone 13 Promax màu xanh 128 gb đã sửa xong để vào túi quần trước bên trái rồi bỏ đi. Sau khi chiếm đoạt được chiếc máy điện thoại trên thì H mang về phòng trọ của H cất giấu chờ mang đi bán và gọi điện cho anh Hoà nói với anh H là H nghỉ không đi làm chỗ anh Hoà nữa rồi tắt điện thoại. Khoảng 07 ngày sau, H mang chiếc màn hình của chiếc máy điện thoại mà H chiếm đoạt của anh Hoà ra cửa hàng điện thoại Trường Đ Mobile ở số 5, Ngõ 322 phường Từ Liêm, thành phố Hà N của anh Nguyễn Văn Đ bán với giá 500.000 đồng. Số tiền này H đã ăn tiêu hết. Còn phần thân máy điện thoại Iphone 13 Promax màu xanh 128 gb thì H cất ở phòng trọ của H tại số nhà 23, ngõ 322/17/25, đường Mỹ Đ, phường Từ L, thành phố Hà N với mục đích sẽ mang bán sau. Ngày 15/7/2025, anh Lê Xuân H đến Công an phường Thanh L trình báo sự việc trên. Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà N đã triệu tập Nguyễn Quang H và tiến hành thu giữ 01 màn hình điện thoại Iphone 13 Promax màu xanh 128 gb do anh Nguyễn Văn Đ giao nộp, 01 thân máy điện thoại Iphone 13 Promax màu xanh 128 gb do H giao nộp.

Tại bản kết luận định giá số 977/KL-HĐĐGTS ngày 25/8/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự – Ủy ban nhân dân thành phố Hà N kết luận: 01 điện thoại Iphone 13 Promax màu xanh 128 Gb đã qua sử dụng có giá 10.700.000 đồng.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra, Nguyễn Quang H khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 11/CT-VKS-KV11 ngày 29/10/2025, Viện kiểm sát nhân dân hhu vực 11 – Hà N truy tố bị cáo Nguyễn Quang H về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm a, Khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như cáo trạng truy tố và bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà N giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi đánh giá tính chất, mức Đ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân và xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, khoản 1

Điều 175; điểm i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang H phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản", xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi, trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên toàn nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác; Về hình phạt bổ sung: không áp dụng. Về biện pháp tư pháp khác: Buộc bị cáo truy nộp số tiền 500.000 đồng sung vào ngân sách nhà nước. Về bồi thường dân sự: Không xét. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tranh luận tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, có thái Đ ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở N dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội, lời khai của bị hại và của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, bản kết luận định giá và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp lệ, đủ cơ sở kết luận:

Hồi 15 giờ ngày 19/06/2025, tại cửa hàng sửa chữa điện thoại Trường LCD ở số 152 đường Triều Khúc, phường Thanh L, thành phố Hà N, Nguyễn Quang H là thợ sửa điện thoại đã được anh Lê Xuân H là chủ cửa hàng giao cho 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 13 Promax 128 Gb màu xanh để sửa chữa, sau khi sửa xong, H đã có thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt chiếc điện thoại của anh H. Theo kết luận Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân thành phố Hà N, chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 13 Promax 128 Gb màu xanh có giá trị là 10.700.000 đồng.

Đối chiếu với quy định của pháp luật, hành vi của Nguyễn Quang H đã phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Hà N truy tố bị cáo ra xét xử về tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an ninh xã hội. Để kịp thời đấu tranh phòng chống tội phạm, cần thiết phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự mới đủ sức răn đe, giáo dục.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa vi phạm pháp luật.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản chiếm đoạt có giá trị không lớn và đã thu hồi trả cho bị hại, do đó cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt nên cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị hại có đơn xin giảm nhẹ cho bị cáo nên cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không bị áp dụng.

Khi lượng hình, xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần thiết phải cách ly ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, giao cho chính quyền địa phương kết hợp cùng gia đình giám sát, giáo dục cũng đủ để cải tạo đối với bị cáo, chứng tỏ sự nhân đạo của pháp luật để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm trở thành người có ích cho xã hội, thể hiện chính sách khoan hồng theo nguyên tắc xử lý của pháp luật hình sự. Bị cáo đang bị tạm giam nên cần trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa nếu không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Về hình phạt bổ sung là phạt tiền: Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng.

Đối với anh Nguyễn Văn Đ, quá trình điều tra xác định khi mua màn hình điện thoại di Đng Iphone 13 Promax màu xanh 128gb của Nguyễn Quang H, anh Đ không biết do H phạm tội mà có nên Cơ quan Điều tra không xử lý là có căn cứ.

Về bồi thường dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường nên không xét.

Đối với số tiền 500.000 đồng nhận được của anh Đ, bị cáo đã chi tiêu cá nhân, anh Đ không yêu cầu bị cáo bồi thường nên buộc bị cáo truy nộp sung vào ngân sách nhà nước.

Về vật chứng: Đối với 01 chiếc điện thoại di Đng Iphone 13 Promax màu xanh 128gb, đây là tài sản của anh Lê Xuân H nên Cơ quan Điều tra đã trả lại và anh H đã nhận lại, không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự nên không xét

[3] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quang H phạm tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"*

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 328 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Phạt: Bị cáo **Nguyễn Quang H 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo**, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án (ngày 19/11/2025).

Trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Đoàn Kết, tỉnh Lai Châu kết hợp cùng gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017: Buộc bị cáo phải nộp 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) sung vào ngân sách Nhà nước.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND TP Hà N;
- VKSND khu vực 11;
- VKSND TP Hà N;
- Công an phường Thanh L;
- Phòng THADSKV11-Hà N;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Trí Tuyển